

Bản án số: 155/2022/HS-ST
Ngày: 02-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Luyến

Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đào Việt Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở xét xử Tòa án nhân dân phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1988, tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKTT: xóm Xuân Hà 4, xã Thành Công, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trương Thị X; có vợ là Ngô Thị L và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: tại bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2021/HSST ngày 23/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn T 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Đỗ Xuân N, sinh năm: 1974; Địa chỉ: xóm Xuân Hà 3, xã Thành Công, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Ông Đỗ Văn H, sinh năm: 1979; Địa chỉ: xóm An Hòa, xã Thành Công, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 21/06/2022, tại khu vực xóm An Hòa, xã Thành Công, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác Công an xã Thành Công, thành phố Phổ Yên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự thì phát hiện đối tượng Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma Ty. Qua kiểm tra, T tự nguyện giao nộp cho tổ công tác từ Ti quần bên phải đang mặc 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong gói giấy có 02 gói giấy bạc màu vàng đều có chứa chất rắn màu trắng đục. T khai là chất ma Ty loại Heroine, mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng thu giữ của T và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để xử lý theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên mở niêm phong, cân khối lượng chất rắn màu trắng đục thu giữ của Nguyễn Văn T được 0,202 gam, lấy toàn bộ số chất rắn màu trắng đục niêm phong trong bì ký hiệu K gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 932/KL-KTHS ngày 30/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu K gửi giám định là chất ma Ty, loại Heroine, có khối lượng 0,202 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma Ty, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21/06/2022, T đi từ nhà đến khu vực xóm An Hòa, xã Thành Công, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để mua ma Ty về sử dụng. Khi đến đoạn đường liên xóm thuộc địa phận xóm An Hòa, T gặp một người nam giới (T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này), T đưa cho người nam giới đó số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thì người nam giới này đưa cho T 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có 02 (hai) gói giấy bạc màu vàng đều có chứa ma Ty loại Heroine. Sau khi mua được ma Ty, T cất giấu ma Ty trong Ti quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà thì bị lực lượng Công an xã Thành Công kiểm tra, phát hiện thu giữ toàn bộ số ma Ty T vừa mua được. Công an xã Thành Công đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hai và thu giữ vật chứng theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 134/CT-VKSPY ngày 30/09/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, vật chứng thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T

phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 24 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng là ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói kèm theo.

Ngoài ra còn đề nghị án phí đối với bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm có cơ hội được trở về hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 21/06/2022, tại khu vực xóm An Hòa, xã Thành Công, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,202 gam ma Ty loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã Thành Công, thành phố Phổ Yên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma Ty, gây mất trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 134/CT-VKSPY ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma Ty

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma Ty mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma Ty thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;... ”.

[3] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

- Về nhân thân: bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 09/12, sau đó nghỉ học ở nhà làm tự do tại địa phương. Quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo đã bị xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Xét thấy, mức án mà Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma Ty, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, phạm tội không có mục đích mua bán trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Toàn bộ số ma túy của bị cáo bị thu giữ và vỏ bao gói kèm theo là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí và chi phí tố tụng: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án: Nguyễn Văn T khai mua ma Ty của một người nam giới tại khu vực xóm An Hòa, xã Thành Công, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên nhưng T không biết lai lịch, tên tuổi của người bán ma Ty cho mình là ai nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 329, Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **24** (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/06/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2.2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn T.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K ghi hoàn trả 0,192 gam mẫu sau giám định và vỏ bao gói mẫu K;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có ký hiệu N ghi mẫu lưu kho.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 03/10/2022).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP. Phổ Yên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- Trại tạm giam CAT Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Xuân Lộc

